

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 12-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Anh Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Long Giang;

Ông Nguyễn Văn Hòa;

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Công Đ, sinh năm 1954. Tại: Thái Bình. Nơi cư trú: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Công nhân; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Trọng K (đã chết) và bà Trần Thị R (đã chết); có vợ Lê Thị A và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/6/2021 bị Công an xã Trừ Văn Thố, huyện Bầu Bàng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ-XPVPHC ngày 08/6/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Trần Quốc V, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp X, xã G, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Lê Văn C, sinh năm 1962. Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

+ Ông Đặng Quang H, sinh năm 1997. Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn U, huyện B, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Công Đ sinh năm 1954, trú tại ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương. Ngày 08/6/2021, Đ bị Công an xã Trừ Văn Thố xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Khoảng 12 giờ ngày 15/7/2021, Trần Quốc V sinh năm 1991, trú tại ấp B, thị trấn A, huyện V, TP. Cần Thơ đến Công ty P tại ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương để làm việc nhưng do gỗ chưa về nên Vương gặp và rủ Lê Văn C sinh năm 1962, trú tại ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương và Đặng Quang H sinh năm 1997, trú tại khu phố H, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương chơi đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức bài cào Liêng, C và H đồng ý. V mua 01 bộ bài (bài tây 52) lá tại căn tin của công ty rồi cả ba người ngồi chơi ở khu vực căn tin công ty. V, C, H chơi đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Công Đ đến cùng tham gia đánh bạc cùng với V, H và C, 04 người gồm: V, H, C và Đ chơi đánh bài thắng thua bằng tiền với hình thức bài cào Liêng với hình thức chơi như sau:

Dùng 01 bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, các đối tượng giao ước trong mỗi ván người tham gia phải đặt số tiền tầy mặc định là 20.000 đồng và được tổ thêm tiền nhưng không được quá 200.000 đồng, ai không tổ thì sẽ thua số tiền tầy 20.000 đồng. Trong mỗi ván bài người chơi nào lớn nhất sẽ thắng, bài người nào có 03 quân bài giống nhau (trong đó AAA là lớn nhất, 222 là nhỏ nhất), nếu không có 03 quân bài giống nhau thì xét đến 03 quân bài liên tiếp (trong đó QKA là lớn nhất, A23 là nhỏ nhất) tiếp đó là 03 cào (03 tây, ví dụ như 3 lá JQK hoặc JQQ,...), nếu bài không có 03 trường hợp trên thì xét điểm (nút) ở hàng đơn vị của 03 lá bài cộng lại (trong đó 09 điểm là lớn nhất, 10 điểm (bù) là nhỏ nhất).

V, H, C và Đ chơi đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng phát hiện kiểm tra phát hiện. Tại hiện trường cơ quan Công an phát hiện thu giữ: 2.230.000 đồng trên chiếu bạc (trong đó của Nguyễn Công Đ là 700.000 đồng; Lê Văn C là 240.000 đồng; Trần Quốc V là 1.290.000 đồng) và 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Đối với Đặng Quang H do thua hết tiền nên đã nghỉ chơi trước khi bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện. Trần Quốc V tự nguyện giao nộp 360.000 đồng dùng để đánh bạc.

Qua quá trình điều tra V, H, C và Đ khai nhận

Lê Văn C khi mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, khi Cơ quan Công an kiểm tra thu giữ còn 240.000 đồng, C thua 760.000 đồng.

Đặng Quang H mang theo số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, khi Cơ quan Công an kiểm tra đã thua hết tiền.

Nguyễn Công Đ mang theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, khi Cơ quan Công an kiểm tra không thắng không thua, thu giữ 700.000 đồng.

Trần Quốc V có 400.000 đồng, V sử dụng 10.000 đồng mua bài và nước uống, còn lại 390.000 đồng V dùng để đánh bạc, khi bị bắt thắng 1.260.000 đồng. Tổng số tiền V sử dụng vào mục đích đánh bạc bị thu giữ là 1.650.000 đồng (trong đó thu tại chiếu bạc là 1.290.000 đồng, còn 360.000 đồng V tự nguyện giao nộp khi làm việc với Cơ quan công an).

Đối với V, H, C chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày 28/9/2021, Cơ quan Điều tra đã xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 1.500.000 đồng.

Cáo trạng số 76/CT-VKSBB ngày 25/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo Nguyễn Công Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo số tiền từ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.590.000 đồng (hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) là công cụ phương tiện bị cáo dùng để phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và nội dung luận tội.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất toàn bộ nội dung truy tố, luận tội và không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/6/2021, Nguyễn Công Đ bị Công an xã Trừ Văn Thố xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46/QĐ-XPVPHC ngày 08/6/2021. Ngày 15/7/2021 tại ấp X, xã T, huyện B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Công Đ có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức bài cào Liêng cùng với Lê Văn C, Đặng Quang H, Trần Quốc V với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.590.000 đồng (hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng). Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi gây án. Bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người có công với cách mạng từng tham gia kháng chiến chống Mỹ, cha của bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3, bị cáo là lao động chính trong gia đình và gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp:

+ Đối với số tiền 2.590.000 đồng (hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) là công cụ phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Trần Quốc V, Đặng Quang H, Lê Văn C do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Công an huyện Bàu Bàng đã xử phạm vi phạm hành chính các đối tượng trên là đúng quy định.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

+ Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

+ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Đ phạm tội “Đánh bạc”.

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Đ số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3/ Về biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 2.590.000 đồng (hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2021 giữa Công an huyện Bàu Bàng – Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng; Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/11/2021).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Anh Duy

